

-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	7.900.000.000	1.791.931.163	24%	103%
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	7.458.750.000	1.791.931.163	24%	103%
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	441.250.000	-	0%	0%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				

DANH SÁCH THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số 24 ngày 29 tháng 4 năm 2026)

Tài khoản dự toán Tài khoản tiền gửi

1. Đơn vị giao dịch: Trường Tiểu học Thanh Nừa

2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: 1095974

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Đối tượng thụ hưởng	Tài khoản ngân hàng		Số tiền
		Số tài khoản đối tượng thụ hưởng	Tên ngân hàng	
(1)	(2)	(3)		(4)
	Tổng số			7.500.000
I.	Công chức			-
II.	Viên chức			6.900.000
1	Bùi Thị Kim Chi	102666888236	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
2	Phạm Thị Hằng	107870035855	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	104870026391	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
4	Nguyễn Thị Ngọc Lan	100870037192	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
5	Vũ Thị Thu Hương	102002520705	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
6	Nguyễn Thủy Hà	104870025256	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
7	Lê Thị Huệ	101870035154	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
8	Khổng Thị Hồng	108872856492	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
9	Vi Thị Minh Cấp	104870035903	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
10	Phạm Thị Lý	107870035364	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
11	Nguyễn Thị Thu	104869502734	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
12	Trần Thị Thủy	106870028576	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
13	Vũ Thị Hồng	104870034898	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
14	Phạm Thị Thu	106874184674	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
15	Hoàng Thị Loan	104880169345	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
16	Dương Thị Thu	107879430066	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
17	Cà Thị Thanh Bình	0355657098	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
18	Lò Thị Hương	107882860960	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
19	Hoàng Thị Hoa	105001798171	NH. VietinBank Điện Biên	300.000

20	Lò Văn Tân	103882818895	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
21	Cao Thị Hà	109883935999	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
22	Nguyễn Thị Huệ	0914045188	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
23	Nguyễn Thị Hương	106002382700	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
III.	Đối với LDHD thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo ND 111/2022/ND-CP			600.000
1	Lê Hồng Khang	104870035258	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
2	Vì Thị Lã	100002007792	NH. VietinBank Điện Biên	300.000
IV.	Đối với HD thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 111/2022\ND-CP :			
Tổng số tiền bằng chữ: (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)				

Điện Biên, ngày 29 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi họ tên)

Cao Thị Hà

KÊ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, ghi họ tên)

Cao Thị Hà

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)



Bùi Thị Kim Chi

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Điện Biên, ngày 29 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
(Ký, ghi họ tên)

LÃNH ĐẠO KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC/LÃNH ĐẠO
PHÒNG THUỘC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

